

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 43/2024/HSST
Ngày 04-6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Mỹ Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh;

Ông Lê Công Quyền.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Thái Thị Thuý Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Vũ Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hữu A, sinh năm 1980; tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà số 20, tổ 09, khu phố A1, phường A2, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện nay: số nhà 50, đường Trường Chinh, khu phố A3, phường A4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; cha: Trần Văn A5 (đã chết) và mẹ: Phạm Thị Kim A6, sinh năm 1954; vợ, con: Không có; tiền sự: không có; tiền án: có 01 tiền án tại bản án số 68/HSST ngày 28/8/2003, Toà án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh Tây Ninh căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích.

Về nhân thân: Ngày 25/10/2005, bị Toà án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Cây Cây, tỉnh Tây Ninh đến ngày 16/10/2006 chấp hành xong về địa phương, đã chấp hành xong trách nhiệm dân sự. Đã được xoá án tích.

- Ngày 15/11/2007, bị Toà án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án

tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến ngày 08/5/2008 chấp hành xong về địa phương, đã nộp án phí và bồi thường dân sự. Đã được xoá án tích.

- Ngày 28/11/2011, bị Toà án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Cây Cày đến ngày 09/3/2013 chấp hành xong về địa phương, đã nộp án phí và bồi thường dân sự. Đã được xoá án tích.

Bị can bị bắt tạm giam ngày 01/3/2024 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* bà **Nguyễn Thị Trang B**, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp B1, xã B2, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu A không có nghề nghiệp ổn định, cần tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 19 giờ ngày 22/02/2024, A điều khiển xe mô tô biển số 70G1-242.70 đến khu vực Nội ô Toà Thánh thuộc khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh thì nhìn thấy bà Nguyễn Thị Trang B, sinh năm 1975, ngụ ấp Đường Long, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang để xe mô tô biển số 62L1-136.64 tại khu vực bãi giữ xe Phái nữ bên phải Đền Thánh để đi vào cúng. Lợi dụng bãi giữ xe không có người trông coi, A đã lén lút mở cốp xe mô tô, lấy trộm của bà Tuyền 01 túi nilon màu đỏ không có nhãn hiệu, kích thước (42 x 47,5)cm, bên trong có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04S, loại 64G, màu đen, gắn với sim Vinaphone số 0888897797, 01 ốp lưng nhựa, màu trắng; tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 kính mát, màu nâu đen; 01 đôi găng tay nữ màu hồng; 01 bóp hình chữ nhật màu xanh, bề mặt bóp có in dòng chữ XINSHIDAI và một số giấy tờ tùy thân.

Sau khi lấy trộm được tài sản, A mang về phòng số 01 của nhà trọ cho thuê tháng “Tâm” (phòng trọ do A thuê để ở) thuộc khu phố A3, phường A4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cất giấu. Đến ngày 23/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của A và thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-TTHS ngày 26/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hoà Thành kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04S, loại 64G, màu đen (có sim). Tình trạng: Đã qua sử dụng, giá: 1.200.000 đồng;

- 01 (một) ốp lưng nhựa, màu trắng loại sử dụng cho điện thoại Sam Sung Galaxy A04S. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không đủ cơ sở để định giá;

- 01 (một) kính mát, màu nâu đen. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không đủ cơ sở định giá;

- 01 (một) đôi găng tay, màu hồng, loại găng tay nữ. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không đủ cơ sở định giá;

- 01 (một) bóp hình chữ nhật màu xanh, loại bóp thường. Tình trạng: Đã qua sử dụng, không đủ cơ sở định giá.

Tổng giá trị tài sản Trần Hữu A đã chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Trang B là 2.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Hữu A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Trang B đã nhận lại toàn bộ tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh A không có tài sản nên không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSHT, ngày 08 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố Trần Hữu A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Hữu A phạm tội “Trộm cắp tài sản” căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Trần Hữu A từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo A không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ăn năn hối cải, biết lỗi về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin hứa từ nay trở đi không vi phạm nữa trở thành công dân tốt cho xã hội, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình, lo cho mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: bị hại - bà Nguyễn Thị Trang B vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị cáo, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng

xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Lúc 19 giờ 00 phút ngày 22/02/2024, tại Nội ô Tòa Thánh thuộc khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, Trần Hữu A đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Thị Trang B gồm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04S, loại 64G, màu đen (có sim, giá: 1.200.000 đồng và số tiền mặt 1.000.000 đồng với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.200.000 đồng, bị cáo Trần Hữu A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Hữu A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó Cáo trạng 37/CT-VKSHT, ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố Trần Hữu A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án tại 68/HSST ngày 28/8/2003, Tòa án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã Hoà Thành), tỉnh Tây Ninh căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích nên phần phạm tội này là tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đủ khả năng lao động, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm, tuy nhiên tại phiên tòa nhận thấy bị cáo có thái độ ăn năn, hối cải, tha thiết muốn được sửa chữa lỗi lầm, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với

mức thời hạn thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp vừa cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời để chăm lo cho gia đình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, bị cáo không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A04S, loại 64G, màu đen (được gắn với 01 sim Vinaphone của số điện thoại số 0888897797, trên sim có ghi chữ và số: 898402000 4G vinaphone 11103588990 và 01 ốp lưng nhựa, màu trắng loại sử dụng cho điện thoại SAMSUNG Galaxy A04S) (Tình trạng: Đã qua sử dụng);

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng gồm: 01 tờ polymer mệnh giá 500.000 đồng có số seri AM 17946689, 02 tờ polymer mệnh giá 200.000 đồng có số seri IK 20482785; số seri RR 10409310 và 01 tờ polymer mệnh giá 100.000 đồng có số seri UZ18755956;

- 01 kính mát, màu nâu đen, không có nhãn hiệu (Tình trạng: Đã qua sử dụng);

- 01 đôi găng tay màu hồng, loại găng tay nữ (Tình trạng: Bị rách một ngón/găng tay và đã qua sử dụng);

- 01 bóp hình chữ nhật màu xanh, loại bóp thường, bề mặt bóp có in chữ và số XINSHIDAI NO: 2.912, 60 MY DIARY. (Tình trạng: Đã qua sử dụng);

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 721033008219 mang tên Nguyễn Thị Trang B cấp ngày 07/9/2016;

- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Trang B, số 072175002052, cấp ngày 18/9/2021;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 0080315, biển kiểm soát 62L1- 136.64, tên chủ xe Nguyễn Văn Minh;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 011556 biển số đăng ký 62L1-136.64, tên chủ xe Nguyễn Văn Minh;

- 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số GD 4 72 722 202 1802 mang tên Nguyễn Thị Trang B;

- 01 túi nilon, màu đỏ không có nhãn hiệu, kích thước (42 x 47,5)cm (Tình trạng: Đã qua sử dụng);

Tất cả đồ vật, tài liệu nêu trên do bà Nguyễn Thị Trang B, sở hữu và quản lý, tại Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 03/QĐ-CQĐT ngày 28/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Trang B là phù hợp nên Hội đồng không xem xét xử lý.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu Đen - Đỏ, gắn biển số 70G1-242.70, số khung: RLCS5C630CY720539, số máy: 5C63-720485 (Tình trạng: đã qua sử dụng và không có gương chiếu hậu) do chị ruột của A là bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1975, cư trú tại khu phố C1, phường C2, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh sở hữu và quản lý. Bị cáo A đã mượn xe mô tô của bà Dung dùng làm phương tiện để hoạt động phạm tội trộm cắp tài sản, bà Dung không biết nên đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho chủ sở hữu tại Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 04/QĐ-CQĐT ngày 28/02/2024 là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng không xem xét xử lý.

[7]. Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hữu A **12 (mười hai) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Hữu A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- PKTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hoà Thành;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoà Thành;
- CCTHADS thị xã Hoà Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Lê Thị Mỹ Hoà

